

Bản án số: 07/2018/HSST
Ngày: 05/02/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Biên

Ông Nguyễn Đỗ Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 05/02/2018, TAND huyện Kinh Môn mở phiên tòa lưu động công khai tại trụ sở UBND xã Lạc L, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2018/HSST ngày 26/01/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/HSST ngày 26/01/2018 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN Đ- sinh năm 1987.

STQ: Thôn V, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Phạm Văn M, sinh năm 1958. Mẹ: Trần Thị L, sinh năm 1960.

Gia đình bị can có 03 anh chị em, bị can là con thứ ba. Vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1986; có 02 con: lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 21/12/2017; tạm giam từ ngày 24/12/2017 tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 21/12/2017, Phạm Văn Đ đi xe ô tô khách đến khu vực đường tàu thuộc xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông

không rõ tên và địa chỉ 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng, mục đích để sử dụng và để bán. Sau đó, Đ đi xe ôm về nhà và đem gói ma túy mua được chia thành 03 phần; Đ sử dụng hết 01 phần, 02 phần còn lại Đ gói vào 02 mảnh giấy bạc rồi cất giấu vào túi áo khoác bên phải đang. Buổi chiều cùng ngày, Đ mặc chiếc áo khoác cất giấu 02 gói ma túy nêu trên đi bộ đến nhà anh Nguyễn Văn T ở thôn N, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương chơi. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi T và Đ đang ngồi nói chuyện thì Nguyễn Văn L đi bộ đến nhà T; L hỏi mua của Đ 02 gói Heroin để sử dụng, Đ đồng ý bán với giá 200.000 đồng/gói. L đưa cho Đ số tiền 400.000 đồng, Đ cầm tiền và lấy 02 gói Heroin trong túi áo khoác bên phải đang mặc ra đưa cho L, Công an huyện Kinh Môn bắt quả tang, thu giữ của L 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, L khai đó là Heroin do L vừa mua của Đ; thu giữ của Đ số tiền 400.000 đồng là tiền Đ vừa bán chất ma túy cho L.

Tại bản Kết luận giám định số 63/KLGD-PC54 ngày 23/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng, ghi thu của Nguyễn Văn L gửi đến giám định có trọng lượng là 0,084 gam, là loại Heroin. Không hoàn lại mẫu vật sau giám định .

Đối tượng mua ma túy tự khai là Nguyễn Văn L lợi dụng sơ hở trong khi làm việc với Cơ quan Công an đã bỏ trốn, tiến hành xác minh tại UBND xã H, huyện K là nơi L khai đang cư trú nhưng không có đối tượng nào có nhân thân như đối tượng tự khai; số ma túy Phạm Văn Đ khai mua của một người không quen biết nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT - VKSKM ngày 25/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn đã truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như VKSND huyện Kinh Môn đã truy tố và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND huyện Kinh Môn giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Phạm Văn Đ tù 24 - 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/12/2017.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Vật chứng: Số ma túy thu giữ trong vụ án, sau khi giám định thì Cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật sau giám định nên không đặt ra giải quyết; số tiền 400.000đ do thực hiện hành vi phạm tội mà có nên cho tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau

*** Về hành vi, quyết định tố tụng:** Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kinh Môn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*** Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:** Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, những lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra và người làm chứng; phù hợp khách quan với những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong tang vật; Kết luận của cơ quan giám định về chất bột dạng cục màu trắng Đ đã bán cho Nguyễn Văn L trọng lượng 0,084 gam là loại Heroin cùng số tiền mua ma túy là 400.000đ bị thu giữ.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/12/2017, tại nhà của Nguyễn Văn T ở thôn N, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương; Phạm Văn Đ đã có hành vi bán trái phép 0,084 gam Heroin cho đối tượng tự khai Nguyễn Văn L với giá 400.000 đồng, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, tuy nhiên tính đến thời điểm xét xử vụ án do hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và quy định của pháp luật về tội phạm này tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 không có sự thay đổi theo hướng bất lợi cho bị cáo. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn đã truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội “Mua trái phép chất ma túy” theo

quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

*** *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*** Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Ma túy là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và căn bệnh nguy hiểm khác; bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy nên bị cáo hiểu rất rõ tác hại của ma túy gây ra cho chính bản thân mình cũng như xã hội và sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật đối với loại tội phạm này; nhưng đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi bán chất ma túy cho đối tượng khác, tiếp tay cho một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh, bài trừ. Do vậy, 03 Ngành Công an nhân dân - Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn - Hải Dương đều thống nhất xác định đây là vụ án hình sự trọng điểm để giải quyết nhanh chóng, chính xác và đảm bảo quy định của pháp luật là việc làm cần thiết để trừng trị đối tượng phạm tội, ổn định an ninh chính trị tại địa phương, góp phần trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân mang tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

*** *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*** Tại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn nên được áp dụng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

*** *Hình phạt bổ sung:*** Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

*** *Xử lý vật chứng:***

+ Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ trong vụ án, sau khi giám định thì Cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

+ Số tiền 400.000đ đã thu giữ của bị cáo có được do thực hiện hành vi phạm tội nên cho tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- ***Tuyên bố:*** Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- ***Áp dụng:*** khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Phạm Văn Đ 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 21/12/2017.

- **Xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000đ.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn)

- **Án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- **Quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm; có mặt bị cáo. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND huyện Kinh Môn.

- Công an huyện Kinh Môn.

- Trại tạm giam Kim Chi - CA tỉnh Hải Dương.

- Chi cục THADS huyện Kinh Môn.

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo.

Chu Văn Nghĩa